

Số: /BHXH-QLTST
V/v Hướng dẫn tham gia BHYT HSSV năm
học 2024 - 2025

Thừa Thiên Huế, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi: Các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật BHYT; Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT và Văn bản hợp nhất số 2525/VBHN-BHXH ngày 15/8/2023 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam Ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN); quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT.

BHXH tỉnh hướng dẫn thực hiện công tác thu BHYT học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2024-2025 tại các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề trên địa bàn tỉnh như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG BHYT

1. Đối tượng tham gia

HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh, trừ những em đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác cao hơn nhóm đối tượng HSSV theo quy định của Luật BHYT và HSSV là người nước ngoài không được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

Lưu ý: HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân tham gia đóng BHYT tại trường đang theo học, không thuộc đối tượng tham gia BHYT hộ gia đình.

2. Mức đóng BHYT HSSV: bằng 4,5% mức lương cơ sở (x) số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT (x) tỷ lệ ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng (Mức lương cơ sở hiện tại là 2.340.000 đồng).

2.1. Đối với học sinh không phải là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020

Đơn vị tính: đồng

Phương thức	HSSV đóng 70%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	221.130	94.770	315.900
6 tháng	442.260	189.540	631.800
12 tháng	884.520	379.080	1.263.600

2.2. Đối với học sinh là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020

Đơn vị tính: đồng

Phương thức	HSSV đóng 30%	Ngân sách nhà nước hỗ trợ 70%	Tổng mức đóng BHYT
3 tháng	94.770	221.130	315.900
6 tháng	189.540	442.260	631.800
12 tháng	379.080	884.520	1.263.600

2.3. Khi Nhà nước điều chỉnh mức lương cơ sở, tỷ lệ đóng BHYT, người tham gia và ngân sách nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng BHYT.

3. Phương thức đóng

3.1. HSSV đóng tại nhà trường nơi đang theo học. Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách tham gia BHYT, tổ chức thu tiền đóng BHYT HSSV, chuyển nộp cho cơ quan BHXH. Khi nhận đủ hồ sơ và số tiền đóng đã chuyển vào tài khoản cơ quan BHXH, cơ quan BHXH chịu trách nhiệm phát hành và chuyển giao thẻ BHYT kịp thời cho nhà trường để phát cho HSSV.

a) Đối với học sinh lớp 1: thực hiện thu, lập danh sách tham gia BHYT và chuyển cho cơ quan BHXH trước ngày 25/9/2024.

b) Đối với học sinh đã tham gia năm học trước và thẻ BHYT có thời hạn sử dụng hết ngày 31/12/2024: thực hiện thu, lập danh sách chuyển cơ quan BHXH trước ngày 15/12/2024.

3.2. HSSV có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng. Trường hợp tham gia theo phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ sắp hết hạn Nhà trường đôn đốc HSSV tiếp tục nộp tiền đóng BHYT cho nhà trường để chuyển nộp cơ quan BHXH và thẻ có giá trị liên tục đến hết năm tài chính. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tham gia BHYT theo phương thức 12 tháng.

Trường hợp HSSV có thẻ BHYT hết hạn sử dụng rơi vào các tháng còn lại trong năm 2024 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, thì nhà trường có trách nhiệm lập danh sách mua thẻ BHYT cho HSSV những tháng còn lại cho đến ngày 31/12/2024.

3.3. HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (*thân nhân Công an; Quân đội; Ban cơ yếu; Nghèo; Cận nghèo...*) nếu hết giá trị sử dụng thẻ BHYT và không thuộc nhóm đối tượng khác cao hơn, thì tiếp tục tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo tại trường HSSV đang theo học

3.4. Phương thức đóng đối với học sinh lớp một:

- Đối với những học sinh có ngày tháng năm sinh từ ngày 01/10/2018 trở về trước thì tham gia BHYT từ tháng 10/2024 và thẻ BHYT có giá trị kể từ ngày 01/10/2024.

- Đối với những học sinh có ngày tháng năm sinh từ ngày 02/10/2018 đến ngày 01/11/2018 thì tham gia BHYT từ tháng 11/2024 và thẻ BHYT có giá trị kể từ ngày 01/11/2024. Những học sinh có ngày tháng năm sinh từ ngày 02/11/2018 đến ngày 01/12/2018 thì tham gia BHYT từ tháng 12/2024 và thẻ BHYT có giá trị kể từ ngày 01/12/2024.

- Đối với những học sinh có ngày tháng năm sinh từ ngày 02/12/2018 đến ngày 31/12/2018 thì tham gia từ tháng 01/2025 và thẻ BHYT có giá trị kể từ ngày 01/01/2025.

4. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT

4.1. Thời gian tham gia BHYT liên tục thì thẻ BHYT có giá trị từ ngày 01 của tháng liền kề tháng thẻ BHYT cũ hết giá trị sử dụng.

Trường hợp tham gia không liên tục thì thẻ BHYT có giá trị từ ngày đóng tiền đến hết phương thức đóng hoặc năm tài chính.

4.2. Giá trị thẻ BHYT được cấp hàng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó:

- Đối với học sinh lớp 1: Giá trị sử dụng bắt đầu từ ngày 01 tháng 10 năm đầu tiên của cấp tiểu học hoặc ngày 01/11 hoặc 01/12 tháng liền kề tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi;

- Đối với học sinh lớp 12: Thẻ có giá trị sử dụng đến hết ngày 30 tháng 9 của năm đó.

4.3. Đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, trừ trường hợp thẻ của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng.

4.4. Đối với HSSV năm cuối của khóa học: Thẻ có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

5. Hồ sơ thủ tục khi tham gia BHYT HSSV:

5.1. Cơ sở giáo dục nơi HSSV theo học có trách nhiệm thu tiền đóng BHYT của HSSV theo năm học đồng thời nộp hồ sơ về cơ quan BHXH trực tiếp quản lý thu:

a) Đối với HSSV đã có mã số BHXH, nhà trường lập danh sách HSSV tham gia BHYT (mẫu D03-TS) theo từng lớp đúng với họ tên, ngày tháng năm sinh, mã số BHXH, số CCCD/mã định danh cá nhân... kèm file dữ liệu và số tiền thu được từ HSSV gửi cơ quan BHXH nơi trực tiếp quản lý.

b) Đối với HSSV chưa xác định được mã số BHXH, nhà trường hướng dẫn HSSV hoặc phụ huynh HSSV tra cứu mã số BHXH tại trang web <https://baohiemxahoi.gov.vn>. Trường hợp chưa có mã số BHXH, nhà trường lập danh sách riêng và yêu cầu HSSV kê khai chính xác, đầy đủ thông tin vào Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS) kèm theo “Phụ lục thành viên hộ gia đình”, đồng thời đính kèm hình ảnh, giấy tờ (CCCD, thông báo số định danh cá nhân hoặc giấy khai sinh) để cơ quan BHXH hoàn thiện cấp mã số BHXH.

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT

1. Phạm vi bảo hiểm y tế HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu - Khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú - nội trú - tai nạn giao thông.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT: Theo quy định của Luật BHYT:

- HSSV được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các Bệnh viện tuyến quận, huyện và tương đương; các Bệnh viện đa khoa tuyến Tỉnh và tương đương.

- Mức hưởng BHYT: được căn cứ vào Điều 22 của Luật BHYT và Điều 14 Chương IV Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV

Trước ngày 31/10/2024, nhà trường lập và chuyển nộp cho cơ quan BHXH các hồ sơ sau để được trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu BHYT HSSV:

- Bằng cấp bác sĩ, lương y, cử nhân y tế, y sĩ của nhân viên y tế (bản sao).

- Chứng chỉ/ Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của nhân viên y tế (bản sao).

- Bản đề nghị trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (Mẫu số 01a/BHYT).

- Danh sách học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác: thân nhân Sĩ quan Quân đội nhân dân, nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân, Cơ yếu, HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo,... đã được cấp thẻ BHYT bắt buộc theo quy định của Chính phủ (Mẫu số 02/BHYT).

4. Mức thù lao thu BHYT HSSV và thủ tục thanh toán

4.1. Mức chi thù lao cho cơ sở giáo dục của HSSV tham gia BHYT được tính trên số tiền thực thu HSSV tự đóng (không bao gồm số tiền thu do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng) theo quy định tại Quyết định số 2222/QĐ-BHXH ngày 16/8/2022 của BHXH Việt Nam quy định về mức chi thù lao cho Tổ chức dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT và các cơ sở giáo dục; Quyết định số 1972/QĐ-BHXH ngày 22/12/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về việc sửa đổi bổ sung Điều 1 của Quyết định số 222/QĐ-BHXH ngày 16/8/2022 của BHXH Việt Nam.

4.2. Mức chi thù lao như sau

a) Đối với học sinh không phải là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020:

Kinh phí chi thù lao chi trả cho nhà trường được xác định trên phương thức đóng của HSSV và trên tổng số tiền mua thẻ BHYT do HSSV đóng.

+ Phương thức đóng 12 tháng: mức chi thù lao 2,3%.

+ Phương thức đóng 06 tháng: mức chi thù lao 2,07%.

+ Phương thức đóng 03 tháng: mức chi thù lao 1,73%.

b) Đối với học sinh là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020:

Kinh phí chi thù lao chi trả cho nhà trường được xác định trên tổng số tiền mua thẻ BHYT do HSSV đóng với mức chi thù lao là 14,8%.

c) Trường hợp học sinh lớp 1, học sinh lớp 12, HSSV năm thứ nhất, năm cuối khóa học tham gia BHYT với số tháng khác với phương thức đóng nêu trên thì nhà trường được hưởng mức chi thù lao như sau:

- Thời gian đóng BHYT dưới 6 tháng thì mức chi thù lao được xác định theo phương thức đóng 03 tháng.

- Thời gian đóng BHYT từ 7 tháng đến dưới 12 tháng thì mức chi thù lao được xác định theo phương thức đóng 06 tháng.

- Học sinh lớp 1 tham gia BHYT từ 13 đến 15 tháng thì mức chi thù lao được xác định theo phương thức đóng 12 tháng.

d) Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thù lao do Thủ trưởng đơn vị trường học quyết định. Nhà trường lập giấy thanh toán thù lao cho tổ chức làm đại lý thu mẫu C66a-HD (ban hành theo thông tư 102/2018/TT-BTC) nộp cho cơ quan BHXH theo từng đợt phát hành thẻ hoặc theo từng tháng.

Cơ quan BHXH chuyên kinh phí chi thù lao cho nhà trường theo từng đợt thu hoặc chậm nhất hàng tháng căn cứ số tiền do nhà trường đề nghị trên cơ sở số thực thu của nhà trường.

Nhằm thực hiện tốt các quy định của Luật BHYT, đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đào tạo và dạy nghề trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện để 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định của pháp luật và đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho HSSV trên địa bàn tỉnh.

(BHXH tỉnh gửi đính kèm Công văn này Thông báo về việc tham gia BHYT HSSV năm học 2024 – 2025, đề nghị các cơ sở giáo dục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường và bảng thông báo để toàn thể HSSV được biết)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại học Huế;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở LĐTB&XH tỉnh;
- Phòng GD&ĐT các huyện, T.xã, t.phố Huế;
- Giám đốc BHXH tỉnh (để báo cáo);
- Phòng Truyền thông;
- BHXH các huyện, thị xã;

(Sao gửi công văn này đến các trường học theo phân cấp quản lý)

- Lưu: VT, QLTST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Thị Thu Lý